

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 31-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Tuyết Nhung

Bà Trần Thị Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Phương Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T, sinh ngày 26/10/1990; tại huyện V, thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Đ và bà Trần Thị L; vợ: Phạm Thị K; con: Có 01 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc từ ngày 04/02/2018 đến ngày 08/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T. Đại diện hợp pháp của Công ty là ông Nguyễn Quang H, Giám đốc; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Phạm Đình B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, tại Trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt, thuộc thôn T Mò, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tổ kiểm tra số 1 của Trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quang T, sinh năm: 1990, trú tại: xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng đang có hành vi vận chuyển 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn.

Vật chứng thu giữ gồm: 06 (sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 01 (một) thùng cát tông dùng để đựng pháo; 03 (ba) bao túi nilon màu đen dùng để đựng pháo; 01 (một) giấy phép lái xe số 310145023669 mang tên Nguyễn Quang T; 01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) ô tô đầu kéo BKS 15C-270.53 và 01 (một) somi rơ moóc BKS 15R-031.98.

Xét thấy vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết Trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt đã niêm phong vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng và người bị bắt cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn có Quyết định trưng cầu giám định đối với số pháo trên. Tại Kết luận giám định số 806/C54-P2 ngày 05/02/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Các mẫu vật gửi tới giám định đều chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 8,5 kg.

Xác định hành vi có dấu hiệu tội phạm hình sự. Ngày 07/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Quang T về hành vi vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang T khai nhận: Nguyễn Quang T là lái xe của Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T, địa chỉ: số 4xx đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Khoảng tháng 12 năm 2017, Nguyễn Quang T lái xe chở hàng cho công ty từ Hải Phòng lên cửa khẩu Cốc Nam thuộc thôn T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Trong thời gian đợi xuất hàng, Nguyễn Quang T đi xuống thị trấn Đ, huyện C chơi; tại đây, Nguyễn Quang T gặp một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) bán pháo nhưng do không có tiền nên Nguyễn Quang T bảo để lần sau sẽ mua, người đàn ông xin số điện thoại của Nguyễn Quang T để khi nào có hàng sẽ gọi.

Ngày 01/02/2018, Nguyễn Quang T điều khiển xe ô tô kéo rơ moóc, BKS đầu kéo 15C - 270.53, BKS rơ moóc 15R - 031.98 từ Hải Phòng đi Lạng Sơn theo điều động của Công ty để xuất hàng. Trên đường đi Nguyễn Quang T nhận được cuộc điện thoại của người đàn ông bán pháo gặp một lần ở thị trấn Đ hỏi Nguyễn Quang T có mua pháo không thì Nguyễn Quang T nói muốn mua 04 (bốn) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn về để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Người đàn ông nói hiện còn 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, giá 400.000 đồng/giàn. Sau khi nói chuyện, Nguyễn Quang T đồng ý mua 06 (sáu) giàn loại 36 lỗ/giàn với số tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và hẹn khi xuất hết hàng trên xe sẽ quay lại lấy số pháo trên. Đến

ngày 03/02/2018, sau khi xuất hàng xong, Nguyễn Quang T gọi điện cho người bán pháo, người này hẹn Nguyễn Quang T ra cổng Trung tâm Thương mại Đồng Đăng để giao pháo. Khi Nguyễn Quang T đến địa điểm trên thì thấy người đàn ông mà trước đó Nguyễn Quang T đã gặp một lần mang một thùng cát tông đựng 06 giàn pháo đưa cho Nguyễn Quang T, Nguyễn Quang T trả người này 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) rồi để thùng pháo trên sàn đằng sau ghế phụ trong khoang điều khiển của xe đầu kéo, sau đó điều khiển xe theo hướng Quốc lộ 1A. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Quang T đi đến trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang về hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo).

Lời khai của bị cáo Nguyễn Quang T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xác định trọng lượng; lời khai của nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án xác định được như sau:

06 (sáu) giàn pháo loại 36 lỗ/giàn tổng trọng lượng 8,5kg pháo thành phẩm đã được sử dụng để phục vụ công tác trung cầu giám định. Số còn lại sau khi giám định cùng 01 thùng cát tông và 03 túi nilon màu đen dùng để đựng pháo được mang đi tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 30 ngày 15/3/2018.

01 (một) ô tô đầu kéo BKS 15C-270.53 và 01 sơ mi rơ moóc BKS 15R-031.98 xác định là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T, địa chỉ: số 4xx, đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Ngày 12/02/2018 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu.

01 (một) điện thoại SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng là phương tiện để Nguyễn Quang T liên lạc để mua bán pháo. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản kiểm tra điện thoại di động xác định không khởi động được máy, Nguyễn Quang T khai khi bị bắt Nguyễn Quang T làm rơi điện thoại xuống sàn xe khiến điện thoại bị hỏng; 01 giấy phép lái xe số 310145023669 mang tên Nguyễn Quang T đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc để xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán pháo cho Nguyễn Quang T do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự - Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm” và xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vì bị cáo Nguyễn Quang T điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, con bị bệnh tim đang phải điều trị.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang T 01 giấy phép lái xe số 310145023669 mang tên Nguyễn Quang T, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng là điện thoại bị cáo liên lạc mua pháo.

Xác nhận đã tiêu hủy toàn bộ số lượng pháo đã thu và trả 01 ô tô đầu kéo BKS 15C-270.53 và 01 somi rơ moóc BKS 15R-031.98 cho Công ty Cổ phần thương mại vận tải T, địa chỉ: số 4xx, đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, Nguyễn Quang T có hành vi vận chuyển 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn từ Trung tâm Thương mại Đ thuộc huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến Trạm kiểm soát liên hợp Dốc Quýt thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 806/C54-P2 ngày 05/02/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận số pháo trên đều chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ. Tổng khối lượng là 8,5 ki lô gam.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản xác định trọng lượng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi vận chuyển 06 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, có khối lượng là 8,5kg là vi phạm pháp luật. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm vào tội Vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang T thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an

ninh trật tự và an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài cuộc sống xã hội mà để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[8] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và bản kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Quang T trước khi phạm tội nghề nghiệp lái xe thuê, hiện nay sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[11] Đối với người đàn ông ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán pháo cho Nguyễn Quang T do không rõ tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh để đưa ra xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án: Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T, đại diện hợp pháp của Công ty là ông Nguyễn Quang H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[13] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy 01 giấy phép lái xe số 310145023669 mang tên Nguyễn

Quang T là giấy tờ của bị cáo không liên quan đến tội phạm, nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, là điện thoại bị cáo liên lạc mua bán pháo, cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 ô tô đầu kéo BKS 15C-270.53 và 01 sơmi rơ moóc BKS 15R-031.98 cơ quan Công an huyện Cao Lộc đã trả cho Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T và số pháo đã tiêu hủy chỉ cần xác nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/5/2018. Giao bị cáo Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 1: 353415/08/597512/9, số IMEI 2: 353416/08/597512/7.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang T 01 giấy phép lái xe số 310145023669 mang tên Nguyễn Quang T.

(Hiện các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2018).

- Xác nhận Công an huyện Cao Lộc đã trả 01 ô tô đầu kéo BKS 15C-270.53 và 01 sơmì rơ moóc BKS 15R-031.98 cho Công ty Cổ phần Thương mại vận tải T. Địa chỉ: số 4xx, đường Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng và tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- UBND xã V, huyện H, TP. Hải Phòng;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Duyệt